**Ngày soạn**

**Ngày dạy:**

**Tiết: 59: Thực hành đọc hiểu**

**TẦNG HAI**

**Phong Điệp**

**I.MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức**

-Phân tích và đánh giá được một số yếu tố hình thức( chi tiết tiêu biểu, sự kết nối giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật) và nội dung (đề tài, chủ đề, tư tưởng,triết lí nhân sinh)…) của truyện ngắn hiện đại. Nêu được ý nghĩa tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.

-Nhận diện và phân tích được tác dụng của một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong khi nói và viết từ đó có ý thức và bước đầu biết vận dụng quy tắc ngôn ngữ một cách hiệu quả, sáng tạo.

-Biết viết bài văn nghị luận và thuyết trình, giới thiệu một tác phẩm truyện theo lựa chọn cá nhân.

-Biết giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp; tin tưởng vào phẩm chất trong sáng, cao thượng, tình yêu và lòng can đảm của con người.

**2.Năng lực**

**2.1.Năng lực đặc thù**

**\*Đọc**

**-Đọc hiểu nội dung**

+ Biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, sự kết nối giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

+ Phân tích và đánh giá được đề tài, chủ đề, tư tưởng, triết lí nhân sinh mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định đề tài,chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.

+ Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo mà người viết thể hiện qua văn bản.

**-Đọc hiểu hình thức**

+ Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện như: nhân vật, câu chuyện, người kể chuyện, điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật,...

**-Đọc mở rộng**

**+** Đọc tối thiểu 3 văn bản văn học (bao gồm cả văn bản được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có thể loại và độ dài tương đương với các văn bản đã học.

**-Liên hệ, so sánh, kết nối**

**+** Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của người đọc; thể hiện được cảm xúc và sự đánh giácủa cá nhân đối với văn học và cuộc sống.

**2.2.Năng lực chung**

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được tình huống trong học tập, trong cuộc sống; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thương, trân trọng hạnh phúc nhỏ bé quanh mình

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

2. Thiết bị: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác ( nếu cần)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp**

**2. Kiểm tra bài cũ**

**3. Bài mới**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

- Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

- Nội dung hoạt động:

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

+ GV chuẩn bị câu hỏi khởi động: <https://www.tiktok.com/@mface.stt/video/7208771945750465793>

Học sinh theo dõi video sau đó trả lời câu hỏi: Quan điểm của em về hạnh phúc?

Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

Bước 3: Báo cáo, thảo luận Học sinh chia sẻ kiến thức đã biết và mong muốn về bài học

Bước 4: - Sản phẩm: chia sẻ của HS

-Kết luận, nhận định Giáo viên dẫn dắt vào bài học: Mỗi một con người sẽ có một những chốn bình yên cho riêng mình, đó có thể là tình bạn, cũng có thể là trong tình yêu và có những người cho rằng chốn bình yên nhất là tình cảm gia đình. Sau bao nhiêu gian lao, bão táp con người ta đều mong được về bên gia đình để được yêu thương, an ủi. Hạnh phúc là gi? Làm thế nào để có được hạnh phúc? Ngày hôm nay qua tác phẩm ‘ Tầng hai” của Phong Điệp chunghs ta sẽ lí giải được cho mình điều băn khoăn và trăn trở đó.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

*2.1. Hoạt động hình thành kiến thức 1*

- Mục tiêu: - Học sinh phân biệt được truyện ngắn, lời người kể chuyện và lời nhân vật, lời người kể truyện gắn với ngôi kể và điểm nhìn.

- Học sinh đánh giá được chủ đề, tư tưởng và thông điệp của văn bản truyện ngắn.

- Sản phẩm: câu trả lời trong các phiếu học tập

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi  ? Nêu những hiểu biết của em về tác giả Phong Điệp  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS đọc và tìm thông tin.  **HS** quan sát SGK.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình. | **I.Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  - Nhà văn Phong Điệp (sinh năm 1976) tên thật là Phạm Thị Phong Điệp. Bà sinh tại Nam Định.  - Phong ĐIệp chủ yếu viết về thể loại truyện ngắn, ít cảm xúc nghệ sĩ, giống với chất đời thực của chị, luôn quan sát những cái nhìn khách quan bên ngoài cuộc sống  - Những truyện bà viết hay, dễ hiểu câu văn tinh tế đôi khi đơn giản và ngắn gọn, chủ yếu vào các vấn đề chính.  -Chủ yếu các sáng tác của bà về thể loại truyện, truyện ngắn, truyện dài,…  **2. Tác phẩm**  \* Thể loại: Truyện ngắn  \* PTBĐ: Tự sự + Biểu cảm  \* Tác phẩm “Tầng hai” in trong tập truyện ngắn Kẻ dự phần năm 2008 |

- Sản phẩm: câu trả lời của HS

***2.3. Hoạt động hình thành kiến thức 3***

-Mục tiêu: Phân tích, đánh giá được các yếu tố về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm “Tầng hai”.

+ GV hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu cụ thể nội dung, nghệ thuật của văn bản.

+ HS nắm được nội dung và nghệ thuật của từng phần trong văn bản.

- Nội dung 3: GV hướng dẫn học sinh khám phánội dung, nghệ thuật của văn bản bằng hệ thống câu hỏi

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

Phiếu học tập số 1:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhân vật chính | Tình huống truyện | Không gian và thời gian |
|  |  |  |

Phiếu học tập số 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Nhân vật Phan | Gia đình tầng hai |
| Giới thiệu |  |  |
| Hành động, suy nghĩ, cử chỉ |  |  |
| Cảnh sinh hoạt |  |  |
| Biểu hiện tình cảm |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **\* Thao tác 1:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc phân vai  - Văn bản chia bố cụ thành mấy phần? Nội dung từng phần?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - HS hình thành kĩ năng khai thác văn bản.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **- Học sinh lần lượt trả lời các câu hỏi**  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  .  ***\* Thao tác 2***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  Học sinh trả lời câu hỏi trong phiếu học tập số 1 và số 2  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - HS hình thành kĩ năng khai thác văn bản.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **- Học sinh lần lượt trả lời các câu hỏi**  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  ***\* Thao tác 3***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  Nhận xét thông điệp, triết lí mà tác giả gửi gắm qua câu chuyện  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - HS hình thành kĩ năng khai thác văn bản.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **- Học sinh lần lượt trả lời các câu hỏi**  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | II. Đọc - hiểu văn bản  1. Đọc - chú thích  2. Bố cục  - Phần 1: Đoạn 1 - Giới thiệu nhân vật Phan và hoàn cảnh gia đình chủ nhà sống trên tầng hai  - Phần 2: Đoạn 2,3,4: Cuộc sống của gia đình chủ nhà trên tầng hai qua cái nhìn của nhân vật Phan  - Phần 3: Đoạn 5 - Sự nhận thức về hạnh phúc và nỗi nhớ về gia đình của Phan  **3. Phân tích**  **3.1.Tình huống truyện:**  **-**Phan - một cô gái để bám trụ trên thành phố làm việc cô đã thuê phòng ở một ngôi nhà hai tầng màu xanh biển nằm quay lưng lưng ra công viên của một gia đình ba người. Từ đây cô luôn theo dõi cuộc sống của họ trên tầng hai. Cô nhận thấy cuộc sống của cô đối lập với gia đình ba người bên trên.  => Tình huống truyện đời thường từ đó bộc lộ những suy nghĩa cảm xúc của nhân vật  **3.2. Bối cảnh**  -Không gian: Hẹp xoay quanh ngôi nhà hai tầng  -Thời gian: Chủ yếu là đêm khuya  **3. Nhân vật Phan**  **a. Giới thiệu nhân vật**  **-** Phan - một cô gái bám trụ tại thành phố mong có được một cuộc sống tốt đẹp  **-** Công việc: Nhân viên phòng Tiếp thị - Thị trường  **-** Cuộc sống:  **+** Sáng đi làm sớm còn tối về thì bản tin cuối ngày đang phát  + Khi về muộn sợ ảnh hưởng đến mọi người cô thường se sẽ tắt máy từ ngoài ngõ; thận trọng mở vòi nước, xòe tay đỡ dòng nước khỏi tạo nên những âm thanh quá chói gắt  **+**Lúc nào trước khi đi ngủ trong đầu cũng chỉ là những lập trình sẵn về công việc và những việc mình phải làm vào ngày mai.  **=>** *Phan là một cô gái với cuộc sống tẻ nhạt, cô đơn. Đồng thời, qua hành động thận trọng mở vòi nước vào đêm khuya của cô, chúng ta thấy cô là một cô sống nội tâm và có chút rụt rè, không muốn gây phiền toái cho ai*  **b. Cảm nhận của Phan về cuộc sống ở tầng hai**  **- Thành viên:**  + Người mẹ ngoài 60 là cựu thanh niên xung phong  + Con trai làm ở xưởng in  + Con dâu làm công nhân  => Con người bình thường trong cuộc sống  **- Cuộc sống sinh hoạt:** Phan quan sát lắng nghe những âm thanh của tầng trên  + Người mẹ hiền từ, luôn động viên và bảo vệ người con dâu của mình.  + Người con dâu thì như một cô vợ nhỏ, lúc thì giận dỗi chồng, lúc thì lại yêu thương cười nói nhưng cô rất là quan tâm mẹ của mình.  + Người chồng thì hiện lên không phải là người chồng quá mẫu mực nhưng vẫn rất yêu thương mẹ và vợ.  => Tất cả diễn ra trong căn phòng chật hẹp chỉ đặt được hai chiếc đệm, tủ. Khung cảnh gia đình ba người rất bình thường như bao gia đình khác, nhưng người đọc có thể cảm nhận được cái bình dị, cái quan tâm của các thành viên trong gia đình dành cho nhau.  **c.Thông điệp của tác giả qua tác phẩm**  - Truyện ngắn Tầng hai đã vẽ ra hai cuộc sống đối lập, giữa một bên là sự cô đơn, vội vã với cuộc sống hàng ngày và một bên là bức tranh gia đình đơn giản, ấm áp. - Giá trị triết lý về cuộc sống về hạnh phúc: Con người ta cứ mải mê tìm kiếm, theo đuổi hạnh phúc ở những điều xa với, có mấy ai nhận ra, hạnh phúc không phải cái gì lớn lao, mà nó ở ngay bên cạnh chúng ta. Đó là gia định êm ấm, hạnh phúc.  **4.Nghệ thuật**  - Cốt truyện nhẹ nhàng, đời thường  - Nhân vật không có cá tính phức tạp, đơm giản  - Từ ngữ giản dị, chân thực |

-Sản phẩm: câu trả lời của học sinh

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

- Mục tiêu: Học sinh biết vận dụng kiến thức vừa học giải quyết bài tập cụ thể.

- Nội dung : GV hướng dẫn cho HS làm bài tập.

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\* GV phát phiếu học tập cho học sinh**  Thông điệp có ý nghĩa triết lí nhân sinh về mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng qua hình tác phẩm? Em hãy viết một đoạn văn ngắn để thể hiện điều đó  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh tiếp nhận: Nắm được yêu cầu, thực hiện nhiệm vụ.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh phát biểu tùy theo cảm nhận của từng cá nhân.  Đừng tìm hạnh phúc ở xa xôi mà hãy trân trọng những gì mình đang có........  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh nhận xét câu trả lời.  - Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **III. Luyện tập** |

- Sản phẩm: bài làm của học sinh

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

- Mục tiêu: HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một số vấn đề trong cuộc sống

- Nội dung hoạt động: Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ để thực hiện dự án, hoàn thành nhiệm vụ: làm bài tập viết đoạn văn cảm nhận, miêu tả, vẽ tranh, làm thơ...

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Vẽ sơ đồ tư duy tác phẩm “Tầng hai”

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh trả lời câu hỏi

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Học sinh làm việc nhóm, cử đại diện trình bày.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh nhận xét câu trả lời

- Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

- Sản phẩm: bài làm của học sinh

**3.4. Nhận xét, dặn dò**

-Học bài, nắm đặc trưng của Truyện ngắn

-Soạn bài tiếp theo

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO DÀNH CHO HỌC SINH**

**V. RÚT KINH NGHIỆM**

**Duyệt của tổ trưởng/tổ phó Giáo viên**